

Bản án số: 397/2018/HSST

Ngày: 19/10 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Văn Quân; 2. Bà Vũ Thị Liên Minh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 392/HSST ngày 13/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 391/2018/QĐXXST-HS ngày 05/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Hồng Đ; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 28 tháng 11 năm 1995; HKTT: Tổ 11, phường H, thành phố Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 8/12; con ông Phạm Hồng L (đã chết) và bà Hoàng Thị Kim D; vợ là Đào Thị M; có 01 con; tiền án: Bản án số 207/2014/HSST ngày 13/3/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Phạm Hồng Đ 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Quang, Công ty Luật Hợp danh VIP, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Ngọc Y; giới tính: Nữ; tên gọi khác: không; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1994; HKTT: Khu T1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 8/12; con ông Phạm Quý Ngọ và bà Trương Mai Loan; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 01/6/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra, phát hiện tại phòng 302 nhà nghỉ B thuộc tổ 9, phường Q, thành phố Thái Nguyên có 02 nam thanh niên là Phạm Hồng Đ và Ngô Sỹ Đ1. Đ lấy từ trên giường trước vị trí Đ đang ngồi giao nộp cho tổ công tác gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 17 gói nhỏ nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (cân có khối lượng 4,015 gam, niêm phong ký hiệu D1); 01 gói nhỏ nilon màu trắng trong có 01 viên nén hình tròn màu xanh (cân có khối lượng 0,1 gam, niêm phong ký hiệu D3) và 01 viên nén hình tròn màu hồng (cân có khối lượng 0,099 gam, niêm phong ký hiệu D2); Đ khai nhận là ma túy tổng hợp của Đ. Đ1 lấy từ trong túi quần trước bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nộp cho tổ công tác (cân có khối lượng 0,155 gam, niêm phong ký hiệu Đ); Đ1 khai nhận là ma túy tổng hợp Đ1 vừa mua của Đ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Phạm Hồng Đ số tiền 200.000 đồng, Đ khai là tiền bán ma túy cho Đ1 mà có; 01 chiếc cân điện tử vỏ nhựa màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Hồng Đ tại phòng 302 nhà nghỉ B, phát hiện thu giữ: 01 túi xách giả da màu xanh rêu ở trên giường, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (cân có khối lượng 0,69 gam, niêm phong ký hiệu K); thu giữ trong tủ gỗ 20 túi nilon màu trắng kích thước 4 x 6 cm, 20 túi nilon màu trắng kích thước 2,5 x 2,5 cm; 20 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2 x 2 (cm); 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Hồi 13 giờ ngày 01/6/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ 9, phường Q, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Phạm Ngọc Y 03 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Y khai là ma túy tổng hợp do Phạm Hồng Đ là bạn trai của Y đưa cho Y đi bán cho khách (cân có khối lượng 4,424 gam, niêm phong ký hiệu Y1); ngoài ra còn tạm giữ của Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, có viền màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số 717/KL-PC54 ngày 07/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong mẫu D1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,015 gam;
- Viên nén màu hồng trong mẫu D2 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,099 gam;
- Viên nén màu xanh trong mẫu D3 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1 gam;
- Chất tinh thể màu trắng trong mẫu K gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,69 gam;
- Chất tinh thể màu trắng trong mẫu Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,155 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 712/KL-PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong

mẫu Y1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,424 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hồng Đ, Phạm Ngọc Y khai: Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2018, Đ và Y đang ở phòng 302 nhà nghỉ B thuộc tổ 9, phường Q, thành phố Thái Nguyên là nơi Đ thuê trọ, thì có Ngô Sỹ Đ1 tới chơi, lúc này Y đang ngủ trên giường trong phòng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ1 hỏi mua ma túy đá của Đ, Đ đã bán cho Đ1 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Y nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên Th, không rõ lai lịch, địa chỉ hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá và nhờ chia làm 4 gói. Y bảo Đ đưa ma túy cho Y để đi bán cho khách. Đ lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đưa cho Y. Y cầm gói ma túy Đ đưa dùng cân điện tử chia ra thành 04 gói nhỏ, Y cất 01 gói ma túy vào trong túi xách giả da màu xanh rêu của Y để trên giường, còn lại 03 gói ma túy Y cầm ra ngoài để bán cho Th.

Đ và Đ1 ở lại phòng 302 của nhà nghỉ B, đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng; Y đi đến điểm hẹn với Th tại quán nước gần nhà nghỉ B thuộc tổ 9, phường Q, thành phố Thái Nguyên để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đ khai, toàn bộ số ma túy Đ bị thu giữ khi bắt quả tang, số ma túy Đ đã bán cho Đ1 và số ma túy Đ đưa cho Y vào ngày 01/6/2018 là do Đ mua của 01 nam thanh niên tên T, không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực công trường khuyết tật tỉnh Thái Nguyên thuộc khu vực phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên vào khoảng 22 giờ ngày 31/5/2018 với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Đ đã 02 lần bán ma túy cho Đ1 tại phòng 302 nhà nghỉ B. Lần thứ nhất vào ngày 31/5/2018, Đ bán cho Đ1 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng; lần thứ hai vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, Đ bán cho Đ1 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Đ và Y khai, đây là lần đầu tiên Đ đưa ma túy cho Y đi bán cho khách, sau khi bán được ma túy Y sẽ mang tiền về cho Đ.

Tại bản cáo trạng số 387/CT-VKSTPTN ngày 11/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Phạm Hồng Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Ngọc Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" điểm i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Phạm Hồng Đ, Phạm Ngọc Y khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 387/CT-VKSTPTN ngày 11/9/2018;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Hồng Đ, Phạm Ngọc Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b, c, i khoản 2, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 17, điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Hồng Đ từ 10 đến 11 năm tù; đề nghị áp dụng điểm i khoản 2, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt

Phạm Ngọc Y từ 8 đến 9 năm tù; Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng Đ bán ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động của Phạm Ngọc Y dùng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác.

Trong phần tranh luận: các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng Đ trong phần tranh luận cho rằng: Việc truy tố bị cáo Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Viện kiểm sát đề nghị phạt bị cáo Đ từ 10 đến 11 năm tù, phạt bổ sung 10 đến 15 triệu đồng là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận cho rằng, bị cáo bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người, số lượng ma túy là 9,483 gam Methamphetamine, nên mức hình phạt đề nghị là phù hợp. Bị cáo bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại bản Kết luận giám định số 717/KL-PC54 ngày 07/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: các chất tinh thể màu trắng trong mẫu D1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,015 gam; viên nén màu hồng trong mẫu D2 là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,099 gam; viên nén màu xanh trong mẫu D3 là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1 gam; chất tinh thể màu trắng trong mẫu K là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,69 gam; chất tinh thể màu trắng trong mẫu Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,155 gam.

[2] Tại bản Kết luận giám định số 712/KL-PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong mẫu Y1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,424 gam.

[3] Như vậy, tổng số ma túy Phạm Hồng Đ tàng trữ để sử dụng và để bán là 9,483 gam Methamphetamine; trong đó Đ giao cho Phạm Ngọc Y đi bán là 5,114 gam; Đ đã bán ma túy cho Ngô Sỹ Đạt 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng; Phạm Ngọc Y được Đ giao 5,114 gam Methamphetamine để đi bán cho một người tên Thu, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ.

[4] Hành vi của Phạm Hồng Đ đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy định khung theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là phạm tội 02 lần trở lên; Đối với 02 người trở lên và Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam. Hành vi của Phạm Ngọc Y đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[6] Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[7] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc Y không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự. Bị cáo Phạm Hồng Đ Phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[8] Trong vụ án này Phạm Hồng Đ là người mua ma túy về chia làm nhiều gói nhỏ để sử dụng, trực tiếp bán 02 lần cho Đạt và giao cho Phạm Ngọc Y bán cho những người nghiện để kiếm lời. Đ phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Phạm Ngọc Y thực hiện việc bán ma túy cho Đ với vai trò đồng phạm tích cực.

[9] Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Phạm Hồng Đ; đối với Phạm Ngọc Y bán ma túy cho Đ không được hưởng lợi nhuận từ việc bán ma túy. Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng bị cáo Đ bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[13] Trong vụ án này, Ngô Sỹ Đ1 có hành vi tàng trữ 0,155 gam Methamphetamine để sử dụng, tuy nhiên Đạt có bệnh án liên quan đến bệnh tâm thần phân liệt, hiện chưa có Kết luận giám định. Ngày 10/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên Quyết định tách vụ án hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phạm Hồng Đ 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 01/6/2018.

2. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phạm Ngọc Y 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 01/6/2018.

3. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Hồng Đ, Phạm Ngọc Y mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 bộ luật hình sự, phạt Phạm Hồng Đ 10.000.000 đồng thu nộp ngân sách Nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Ngọc Y.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

5.1. Tịch thu số tiền 200.000 đồng của Phạm Hồng Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng vỏ màu đen, viền màu xanh, không có số Imei của Phạm Ngọc Y để nộp ngân sách Nhà nước;

5.2. Tịch thu, tiêu hủy: 04 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu D1, K, Đ, Y1; 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 túi xách giả da màu xanh rêu; 20 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 4 cm x 6 cm; 20 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2,5 cm x 2,5cm; 20 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 2 cm x 2 cm; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận số 384 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 17/9/2018; số tiền 200.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 93 ngày 07/9/2018 giữa Công an thành phố Thái nguyên và Kho bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; buộc Phạm Hồng Đ, Phạm Ngọc Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu

